

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 115/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phương Q, sinh ngày 26/01/1992;

Nơi ĐKKHKT: khu 16, xã Đào X, huyện Thanh T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Trần Thị Tuyết D, sinh ngày 25/6/1996;

Nơi ĐKKHKT: khu 16, xã Đào X, huyện Thanh T, tỉnh Phú Thọ.

(Hiện đang ở nước ngoài đã về nước ngày 15/11/2022).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Phương Q và chị Trần Thị Tuyết D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Phương Q và chị Trần Thị Tuyết D đều xác định chưa có nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Phương Q và chị Trần Thị Tuyết D theo giấy thỏa thuận phân chia tài sản chung khi ly hôn ngày 17/11/2022 cụ thể như sau: Anh Q được quyền sở hữu thửa đất số 491, tờ bản đồ số 92, diện tích 149,2 m², mục đích sử dụng đất ở nông thôn, thời hạn sử dụng lâu dài, địa chỉ Gò Quân (khu 1) xã Đào X, huyện Thanh T, tỉnh Phú Thọ đã được UBND huyện Thanh T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CM 032641 ngày 12/4/2018 đứng tên Nguyễn Phương Q và Trần Thị Tuyết D. Anh Q có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho chị D số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Chị D được sở hữu số tiền bán xe máy hiện chị đang quản lý là 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) và được nhận số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) do Anh Q thanh toán tiền chênh lệch tài sản. Xác nhận Anh Q đã thanh toán đủ số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) cho chị D theo giấy nhận tiền chị D viết ngày 17/11/2022.

Về nợ chung, công sức đóng góp của vợ chồng: Anh Nguyễn Phương Quang và chị Trần Thị Tuyết D đều xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Phương Q tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Nguyễn Phương Q đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số 0000309 ngày 03/10/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Phương Q 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Đào X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hà Giang

